

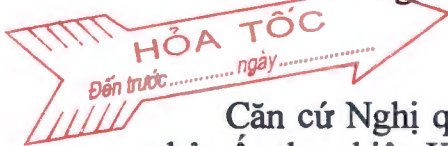
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2442**/BKHDĐT-TH

V/v tình hình thực hiện Nghị quyết
số 01/NQ-CP và tình hình KTXH
tháng 04 và 4 tháng năm 2022

Hà Nội, ngày **14** tháng 04 năm 2022

Kính gửi: - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.



Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, để chuẩn bị tài liệu báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 04 năm 2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nhiệm vụ dưới đây:

1. Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2022 của Chính phủ.

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đánh giá kết quả chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì.

2. Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 04 và 4 tháng đầu năm 2022

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương báo cáo tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực và tình hình kinh tế - xã hội trong tháng 04 và 4 tháng đầu năm 2022, làm rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, diễn biến mới phát sinh trong tháng 04 và đề xuất, kiến nghị giải pháp cần triển khai thực hiện trong các quý tiếp theo. Trong đó, lưu ý thực hiện một số nội dung sau đây:

- Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh (bao gồm sản xuất các sản phẩm chủ yếu) và phát triển các ngành, lĩnh vực trong tháng 04 và 4 tháng đầu năm 2022; cập nhật kịch bản tăng trưởng các ngành, lĩnh vực chủ yếu, trong đó: (i) đánh giá đầy đủ diễn biến, tình hình thực hiện, các kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc trong tháng 04 và 4 tháng đầu năm 2022, so sánh với cùng kỳ các năm trước; (ii) dự kiến các mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu trong những tháng còn lại năm 2022.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tập trung phân tích tác động của lạm phát, việc thu hẹp quy mô nợ lỏng chính sách tiền tệ của các nước tới thị trường tài chính, tiền tệ trong nước, điều hành lãi suất, tỷ giá, thị trường ngoại hối; đề xuất các giải pháp điều hành.

- Bộ Tài chính phân tích, đánh giá, dự báo tình hình thu- chi ngân sách nhà nước, biến động giá cả, lạm phát thời gian tới; việc quản lý, giám sát thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp; giải pháp điều hành thời gian tới.

- Bộ Công Thương phân tích, đánh giá, dự báo: (1) tình hình xuất, nhập khẩu xăng dầu, việc quản lý, phân phối bán lẻ xăng dầu trong nước; (2) việc bảo đảm khí đốt, than phục vụ sản xuất điện, dự báo khả năng đáp ứng nhu cầu tiêu

thụ diện năng trong mùa nắng nóng đang tới gần, nhu cầu phục hồi sản xuất của doanh nghiệp; giải pháp điều hành.

- Bộ Giao thông vận tải phân tích, đánh giá, dự báo tình hình nguồn cung vật liệu xây dựng cho các dự án cao tốc trọng điểm; tác động của giá xăng dầu tới chi phí vận tải, logistics; đề xuất giải pháp ứng phó.

- Bộ Xây dựng phân tích, đánh giá, dự báo biến động giá cả, công tác quản lý giá các mặt hàng vật liệu xây dựng, đánh giá ảnh hưởng tới các dự án, công trình xây dựng quy mô lớn, công trình, dự án trọng điểm trong năm 2022, đề xuất giải pháp.

- Bộ Y tế phân tích, báo cáo tình hình nhập khẩu vắc-xin Covid-19, công tác triển khai tiêm cho trẻ từ 5-11 tuổi; việc sản xuất, nhập khẩu, quản lý giá, thị trường vật tư y tế, thuốc điều trị Covid-19.

- Bộ Ngoại giao phân tích, đánh giá diễn biến căng thẳng, xung đột tại Ucraina, dự báo tình hình sắp tới, phản ứng của các nước có liên quan; công tác triển khai, thực hiện các biện pháp bảo hộ, giúp đỡ, sơ tán, hồi hương công dân; chính sách đối ngoại về kinh tế, chính trị và giải pháp ứng phó phù hợp.

3. Tổ chức thực hiện

Đề nghị các bộ, ngành và địa phương báo cáo bằng văn bản và qua thư điện tử: thktxh@mpi.gov.vn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất trong ngày **20 tháng 04 năm 2022** để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 04 năm 2022.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- TTTH (để đăng tải lên hệ thống thông tin);
- Lưu: VT, Vụ TH_{T4}



Trần Quốc Phương



DANH SÁCH BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG NHẬN VĂN BẢN

TT	Bộ, ngành trung ương và địa phương	Số lượng
	TỔNG SỐ	94
I	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	31
1	Văn phòng Chính phủ	1
2	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	1
3	Bộ Quốc phòng	1
4	Bộ Công an	1
5	Bộ Ngoại giao	1
6	Bộ Tư pháp	1
7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1
8	Bộ Tài chính	1
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1
10	Bộ Công thương	1
11	Bộ Giao thông vận tải	1
12	Bộ Xây dựng	1
13	Bộ Thông tin và Truyền thông	1
14	Bộ Khoa học và Công nghệ	1
15	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1
16	Bộ Y tế	1
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	1
18	Bộ Nội vụ	1
19	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	1
20	Bộ Tài nguyên và Môi trường	1
21	Thanh tra Chính phủ	1
22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1
23	Ủy ban dân tộc	1
24	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	1
25	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	1
26	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	1
27	Thông tấn xã Việt Nam	1
28	Đài tiếng nói Việt Nam	1
29	Đài Truyền hình Việt Nam	1
30	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	1
31	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước	1
II	Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	63